

## YÊU CẦU KỸ THUẬT MÁY BẮM DẶM DẠNG ĐĨA

### I. YÊU CẦU CHUNG

1. Toàn bộ thiết bị được chế tạo mới 100%, chưa qua sử dụng.
2. Công suất thiết kế: 25 tấn/h.
3. Kích thước dăm: Chiều dài 20–30 mm; chiều rộng 15–25 mm; chiều dày 3–5 mm.
4. Dây chuyền cung cấp đầy đủ và đồng bộ từ khâu bóc vỏ đến khâu chuyên dăm vào kho chứa dăm.
5. Thiết bị được thiết kế, chế tạo đồng bộ, đảm bảo sẵn sàng lắp đặt và vận hành.

### II. DANH MỤC VÀ YÊU CẦU THÔNG SỐ KỸ THUẬT

STT	THIẾT BỊ	THÔNG SỐ CHÍNH	CÔNG SUẤT ĐIỆN	SỐ LƯỢNG
1	Máy bóc vỏ cây	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công suất: 20 – 25 tấn/giờ</li><li>- Lô bóc vỏ: Kích thước lô: Ø762 × 12.000 mm</li><li>- Vật liệu: Thép dày ≥ 7 mm Cánh xoắn bố trí đều, bước xoắn hợp lý.</li><li>- Phễu &amp; thân máy: Thép tấm dày ≥ 5 mm</li><li>- Truyền động: Động cơ công suất 22kw, bộ truyền động và hộp giảm tốc</li></ul>	22 kW, 380V, IP55	02 bộ
2	Băng tải gom vỏ cây máy bóc	<ul style="list-style-type: none"><li>- Kích thước: Chiều dài phù hợp với máy bóc vỏ; Chiều rộng B ≥ 800</li><li>- Vật liệu: Cao su trơn, dày 8 mm × 3 lớp bố</li><li>- Bao gồm: Khung băng tải, lô chủ động, lô bị động và con lăn đỡ.</li><li>- Truyền động: Động cơ giảm tốc công suất 7,5 kW</li></ul>	7,5 kW, IP55	02 bộ
3	Băng tải gom rác từ 2 máy bóc vỏ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Kích thước: B800 × 8.000 mm</li><li>- Vật liệu: Cao su trơn, dày 10 mm × 4 lớp bố</li><li>- Bao gồm: Khung băng tải, lô chủ động, lô bị động và con lăn đỡ và máng phễu chắn vỏ.</li><li>- Truyền động: Động cơ giảm tốc công suất 15 kW</li></ul>	15 kW, IP55	01 bộ
4	Băng tải chéo chuyên vỏ lên kho chứa	<ul style="list-style-type: none"><li>- Kích thước: B800 × 12.000 mm</li><li>- Vật liệu: Cao su trơn, dày 10 mm × 4 lớp</li><li>- Bao gồm: khung băng tải, lô chủ động, lô bị động và con lăn đỡ.</li><li>- Truyền động: Động cơ giảm tốc công suất 7.5 kW</li></ul>	7,5 kW, IP55	01 bộ



5	Băng tải cấp liệu vào máy băm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: B1000 × 10.000 mm</li> <li>- Vật liệu: Cao su trơn dày 12 mm × 4 lớp bố</li> <li>- Bao gồm: Khung băng tải, lô chủ động, lô bị động, con lăn đỡ và máng phễu dẫn gỗ đến máy băm</li> <li>- Truyền động: Động cơ giảm tốc công suất 15 kW</li> </ul>	15 kW, IP55	02 bộ
6	Máy dò kim loại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Model: BIG1100×0700 hoặc tương đương</li> <li>- Vùng dò: ≥ 1100 × 800 mm</li> <li>- Xuất xứ: Châu Âu (Đức), nhập khẩu nguyên chiếc</li> <li>- Chức năng: Phát hiện kim loại Fe, SUS316, NFe</li> <li>- Phụ kiện: Bộ mẫu chuẩn, CO/CQ</li> </ul>		02 bộ
7	Máy băm dăm (chính)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất: 20 - 25 tấn/giờ</li> <li>- Trục chính: Thép C45, độ cứng 40 – 45 HRC</li> <li>- Mâm băm: Vật liệu bằng hợp kim chống mài mòn</li> <li>- Dao băm: Số lượng: 6 – 8 dao thiết kế tháo dễ tháo lắp, điều chỉnh nhanh.</li> <li>- Vỏ máy: Thép tấm hàn dày 10–40 mm</li> <li>Động cơ chính: Công suất: 185 kW</li> </ul>	185 kW, 380/660V, IP55	02 bộ
8	Băng tải chuyển dăm sau băm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: B800 × 11.500 mm</li> <li>- Vật liệu: Cao su có gân chống trượt, Dày 10 mm × 4 lớp bố</li> <li>- Bao gồm: Khung băng tải, lô chủ động, lô bị động và con lăn đỡ.</li> <li>- Động cơ giảm tốc công suất 7,5 kW</li> </ul>	7,5 kW, IP55	02 bộ
9	Máy sàng dăm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại sàng: Lắc lệch tâm dạng cáp treo</li> <li>- Chức năng: Loại bỏ tạp chất, phân loại dăm</li> <li>- Bao gồm khung, đế máy, thùng sàng, vật liệu tấm sàng sàng bằng thép không gỉ</li> <li>- Động cơ công suất 7,5 kW</li> </ul>	7,5 kW, IP55	02 bộ
10	Băng tải chuyển dăm to về băm lại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: B400 × 16.000 mm</li> <li>- Vật liệu: Cao su trơn, Dày 8 mm × 3 lớp</li> <li>- Bao gồm: Khung băng tải, lô chủ động, lô bị động và con lăn đỡ.</li> <li>- Động cơ giảm tốc công suất 3,7 kW</li> </ul>	3,7 kW, IP55	02 bộ
11	Băng tải gom dăm 2 máy băm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: B1200 × 12.000 mm</li> <li>- Vật liệu: Cao su có gân chống trượt, Dày 10 mm × 4 lớp</li> <li>- Bao gồm: Khung băng tải, lô chủ động, lô bị động và con lăn đỡ.</li> <li>- Động cơ giảm tốc công suất 22 kW</li> </ul>	22 kW, IP55	01 bộ
12	Băng tải chuyển dăm ra kho chứa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: B1.000 × 25.000 mm</li> <li>- Vật liệu: Cao su có gân chống trượt, Dày 10 mm × 5 lớp</li> </ul>	30 kW, IP55	01 bộ



		- Bao gồm: Khung, đế máy, thùng sàng, có vòm mái che, lan can thao tác bảo trì, lô chủ động, lô bị động và con lăn đỡ. - Động cơ giảm tốc công suất 30 kW		
13	Băng tải nam châm lọc sắt trong dăm	- Kích thước: B400 × 1.000 mm - Vật liệu: Cao su có cánh gạt, Dày 8 mm × 3 lớp - Động cơ giảm tốc công suất 1,5 kW	1,5 kW	01 bộ
14	Tủ điện điều khiển	- Linh kiện chính: LS hoặc tương đương - Cấp bảo vệ: IP55 - Phạm vi: Điều khiển toàn bộ dây chuyền băm dăm	-	02 tủ
15	Máy mài dao băm	- Hành trình mài: ≥ 1.500 mm, mài 1 lần được 3 dao, kẹp dao bằng từ trường điện. - Động cơ mài: 3,7 kW (có tủ điện điều khiển kèm theo)	3,7 kW	01 bộ
16	Vật tư phụ & lắp đặt	- Bulông, vật tư làm be máng băng tải, gia cố, chân đỡ băng tải, cáp treo - Lắp đặt, căn chỉnh, chạy thử - 01 bộ dụng cụ cơ bản cần thiết để căn chỉnh dao, tháo và lắp dao - 02 bộ dao dự phòng để thay thế cho 2 máy băm - Dầu mỡ bôi trơn cho gói bi, hộp giảm tốc cho tra đầu tiên.	-	Trộn gói

### III. HỒ SƠ KỸ THUẬT KÈM THEO

1. Bản vẽ lắp đặt thiết bị, bản vẽ điện.
2. Thuyết minh tính toán thiết kế.
3. Chứng chỉ vật liệu (CO, CQ, Mill Certificate).
4. Tài liệu an toàn và bảo trì thiết bị (tiếng Việt hoặc tiếng Anh).

### IV. BẢO HÀNH

Thời gian bảo hành:

2 năm kể từ ngày nghiệm thu đối với đĩa máy băm, thân, vỏ thiết bị.

12 tháng đối với phần mô tơ, hộp số, tủ điện, băng tải các loại.

6 tháng đối với dao, dây curoa do lỗi nhà SX.

Hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình lắp đặt, chạy thử.



**Đương Tân Thanh**

**PHÒNG KỸ THUẬT CHẤT LƯỢNG**

**Trần Đan Tâm**

**Phan Ngọc Thắng**